

NHÂN MÙA XUÂN TH 30 T I X NG I

TH MINH H A XÃ H I CH NGHĨA

VÀ TÂM TR NG NG I DÂN QUA 30 NĂM CA DAO TH MINH H A XÃ H I

(Ti p theo và h t)
B n c ra đi

Có th nói ng i Vi t Nam là ng i vô cùng quy n luy n v i quê cha đ t t . Tuy nhiên, khi mi n Nam b đ t d i s cai tr c a c ng s n, hàng tri u ng i dân đã bu c lòng ph i b n c ra đi. Ch ng lìa v , con xa m xa cha. Trong nh ng năm tháng y, k sao cho xi t nh ng đau đ n c a sinh ly, c a “l r i th m đá”.

Thu tr c, kho tàng ca dao c a dân t c có câu:

Có con mà gỏi chỏi ngỏi n

Có bát canh dỏi n nó cũng mang qua

Có con mà gỏi chỏi ngỏi xa

Mỏi t là mỏi t gỏi, hai là mỏi t con

Khi phong trào vỏi t biên bùng nổ vào cuối thập niên 1970, dân miền Nam đã cỏi biên bài ca dao nêu trên thành nhỏi ngỏi câu thỏi t dí dỏi m:

Có con mà gỏi chỏi ngỏi n

Nỏi a đêm xe đỏi p mang phỏi n cho cha

Có con mà gỏi chỏi ng xa

Tháng tháng nó gỏi i đô la kìn kìn

Lúc báy gỏi, ngái dân báo nhau câu “cái cát đèn náu nó biát đi, nó cũng vát biên, chá đáng nói con ngái”. Đâu đâu, ngái ta cũng bàn vá chuyện vát biên. Ngay cá nháng cáp tình nhân, hôm nay còn gáp nhau, nháng ngày mai có thá sáng ngàn trùng cách biát. Có mát câu ca dao khá ván cháng dián tá tâm tráng cáa nháng ká yêu nhau thuá y:

Nguyát lác ô đá sáng mán thiên

Giang phong ngá háa đá i sáu mián

Canh khuya thao thác mán thuyán

Biát ngái quân tá vát biên chán nào?

Đ t n c tang th ng, k ng i đi, lòng ng i ly tán, t t c t i
i dĩ nhiên phát xu t t bác H , nh câu ca dao th i dĩ:

Bác H ch t ph i gi trùg

Nên b y con cháu dĩ khùng dĩ dĩên

Th ng t nh thì dĩ v t biên

Nh ng dĩ a i ch ng dĩên cũg khùng

Đ i m i

Tr c c nh suy thoái tr m tr ng sau nhi u năm r p khuôn m t
cách máy móc mô hình xã h i ch nghĩa theo Liên Xô; nên dĩ
s ng còn, dĩ h i VI c a dĩ ng năm 1986 ph i dĩ a ra chính sách
đ i m i, bãi b ch dĩ bao c p, và ch p nh n m t n n kinh t
nhi u thành ph n. Kinh t thì hô hào dĩ m i nh ng chính tr thì
dĩ nhiên v n là chuy n dĩ c quy n c a dĩ ng. C m t “kinh t th

trở lại theo đúng hình ảnh xã hội chúng ta” bằng một sự thật chi tiết phát sinh.

Lúc bấy giờ Ông Mái là tổng bí thư đảng, Lê Đức Anh là chủ tịch nước, còn Võ Văn Kiệt là thủ tướng. Vì vậy, người dân kháo nhau rằng:

Ông Anh, ông Kiệt, ông Mái

Đã khóc, đã cười vì biết chuyện ông nào?

Ông nào, ông nào, ông nào

Một đảng một cách làm sao bây giờ?

"Cả một", phải có gì ý tứ

"Đi đi nhìn lại vì nết mà y ông

Đèn cù còi chày lòng vòng

Dân chèo cái còng, đũa còi p đỏi ăn

Hình phúc chú cuội cung trăng!

Tham nhũng

Trong lịch sử nhân loại, đũa còi và chính trư bao giờ cũng sinh ra tham nhũng. Trưư c kia ni m m ưư c c a m t công dân xã hội ch nghĩa là làm th nào đ đ t đ ưư c 4Đ, t c là đ ưư c vào "đ ng", đ có th ký cốp nh ng kho n h i l c n con mà t u m t chi c xe "đ p", m t cái "đài" (radio), và m t "đ ng h " đeo tay (đ ng, đ p, đài, đ ng). Tuy nhiên, ch vài năm sau đi đi, n n kinh t th tr ưư ng đ nh h ưư ng xã hội ch nghĩa đ n đ n s tham nhũng công khai khi n các đ ng viên đang n m quy n tr thành gi i t b n đ v i tài s n lên đ n hàng tri u m kim. Vì v y, dân mình có nh ng câu ca dao:

Công nhân, vợ và m con cô

Lãnh đạo ở nhà gác, xe hơi bên bên

Bao giờ cho họ trở họ ?

và:

Nhà ai giàu bằng nhà cán bộ ?

Họ nào sang bằng họ đảng viên?

Dân tình họ ở ở bát đũa

Đảng viên mà ở ở vùng thì vui chơi

Tuy s h u nh ng tài s n k ch sù trong lúc qu n chúng còn thi u c m thi u áo, các đ ng viên c m quy n v n ti p t c l i nh i đi p khúc “nhân dân là ch , đ ng là đ y t ”. Nghe câu ví con này, các “ông ch ” bèn sôi máu lên mà sáng tác b n câu ca dao sau:

Ai v qua t nh Nam Hà

Xem lữ đ y t xây nhà bê tông.

T i, mà có b t không?

Chúng ông làm ch mà không b ng mà!

Tr c đ i m i, các “ngài đ y t ” th ng ch nh n m t “thù lao” (h i l) khá khiêm nh ng t nh ng “ông ch ” (r t nghèo). Ch ng h n nh đ i v i các cán b đi n l c, đi u ki n đ các ông m c đi n cho các gia đình ì nông thôn nhi u khi ch là m t

bu i ti c nh u có th t gà th t l n:

Mu n cho đ i n sáng v nhà

Ru t l n ru t gà ph i n i đ n n i

Tuy nhiên, sau đ i m i, các đ ng viên c m quy n khôn ra, ch nh n h i l b ng các phong bì nhè nh . B i v y dân gian có ca dao r ng:

Phong lan, phong ch c, phong bì

Trong ba th y, th gì quý h n?

Phong lan ng m mãi cũng bu n

Phong cách thì phải cúi đầu vào ra

Chẳng còn cái phong thái

Mở ra thì m nở c, c nhà cùng vui

Đôi với các ông thanh tra của đảng, mỗi khi đến làm việc ở cơ quan hoặc địa phương nào mà được trao tay một chiếc phong bì thì các ông sẽ biến mất tiêu của thành tích của ngay. Chẳng kể từ trong này, người dân bèn sáng tác hai câu ca dao với cách chơi chữ: *Viết lên Anh đừng nghĩ thu:*

Thanh “cha”, thanh m, thanh gì?

Hãy có phong bì thì nó “thank you” (thank you)

Năm 1996, một tờ báo phát hành tại Đà Nẵng đã “in chui” được hai câu ca dao sau đây để nói lên bản chất đáng sợ của

trong th< i k< đ< i m< i:

Đ< ng ta là đ< ng th< n tiên

Đ< lô thì đ< c, đ< nguyên thì đ< ng.

Khi nói lái, “th< n tiên” là “th< n ti< n” và “đ< lô” thành “đ< la”. Qu< là hai câu đ< c đ<o.

Hi< n nay, n< c thang giá tr< trong xã h< i Vi< t Nam đ< c đ< nh< đ< t b< i đ< ng ti< n nh< bài về đ< c l< u truy< n trong dân gian t< nhi< u năm qua:

Ti< n là Tiên là Ph< t

Là s< c b< t con ng< òi

Là n c i tu i tr

Là s c kh e ng i già

Là cái đà danh v ng

Là cái ng che thân

Là cán cân công lý

Đ ng t n là... h t ý!

M t chuy n khá khô hài nói lên tính tráo tr c a ng i c ng s n là tr c kia, nhà c m quy n k t án ng i v t biên là Vi t gian, là ph n b i t qu c. Dân v t biên b b t là b t ng vào nhà giam, ho c b đ y vào tr i c i t o. Th m chí, có ng i còn b công an x b n ngay t i n i b b t. Tuy nhiên, sau đ i m i, đ ng đã tha thi t m i g i Vi t ki u v du l ch và b v n đ u t

t i Vi t Nam. Không nh ng th , đ ng còn ví von đ ng bào h i ngo i là khúc ru t ngoài ngàn d m c a t qu c. Tr c s đ i tr ng thay đ n này, dân gian b n có câu:

Ngày đi, đ ng g i “Vi t gian”

Ngày v thì đ ng chuy n sang “Vi t ki u”

Ch a đi: ph n đ ng tr m chi u

Đi r i: thành khúc ru t yêu ngàn tr ùng

Song song v i vi c chi u d Vi t ki u, đ ng ngày càng t thái đ o l y lòng Hoa K đ đ c h ng l i l c kinh t . Tháng 11 năm 2000, khi nhà n c đang t t b t “lo ngày không đ tranh th lo đ m” đ “chi u đ i” t ng th ng Clinton và phái đ oàn Hoa K trong chuy n vi ng th m Vi t Nam thì ng i dân r tai nhau r ng:

Ngày xưa a chị i Mị h n ng i

Ngày nay n nh Mị chị ng ai b ng mình

Xã h i xu ng c p

Có thể nói sách lược kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã soi mòn tuyến đường đi của dân tộc một cách trầm trọng. Năm 1996, bà Nguyễn Thị Hồng, thị trường b Lào Đông, Thị trường Bình và Xã Hội cho biết có ít nhất 76.900 gái mại dâm. Tuy nhiên, cũng trong năm này, theo lời một viên chức cao cấp trong đường tình ái với báo chí ngoài quốc thì chị riêng tại Sài Gòn đã có khoảng 300.000 phụ nữ hành nghề không vốn này, vốn xa số thị trường kê chính thức của giới cầm quyền. Đến nay, đã gần 9 năm trôi qua, số gái mại dâm tại Việt Nam có lẽ còn tăng cao hơn nữa?

Trong những năm qua, ca dao tân thời của xã hội chủ nghĩa không hiếm những câu thơ như câu thơ của nhà thơ Nguyễn Khoa Cơn Thơ như sau:

Chi u chi u trên b n Ninh Kiều

D i chân t ng bác, dĩ nhi u h n dân

N u tr c năm 1975 t i mi n Nam ch có m t lo i d ch v “ôm” là bia ôm xu t hi n lác đác m t cách b t h p pháp t i m t vài thành ph l n, thì hi n nay nhan nh n trên kh p các n o đ ng đ t n c, ngoài bia ôm, ng i dân có th th ng th c đ th d ch v “ôm” h p v i túi ti n t ng ng i nh cà phê ôm, chè ôm, cháo ôm, ph ôm, s x ôm, h t tóc ôm, t m ôm, xem video ôm, ng ôm, câu cá ôm, v.v. Th m chí có nhi u ti m may còn t ng thêm món hàng đo qu n áo ôm cho các đ ng mỳ râu.

Tuy nhiên, bia ôm v n là d ch v ph bi n nh t, nh câu ca dao nêu sau, nghe đ n đ c phát xu t t m t quán bia ôm g n Văn Mi u Hà N i, n i đ t nh ng t m bia đá kh c tên các ông nghề, t c ti n sĩ thu x a:

Trăm năm bia đá cũng mòn

Bia chai cũng vỡ, ch còn bia ôm

Nhân giáo dục thì xu hướng cập nhật cách thể hiện. Đây là điều hiển nhiên vì nhà giáo là những người bắt đầu từ những điều cùng nhau trong cái gọi là xã hội chung nghĩa:

Thầy giáo lãnh đạo chúng ta đi

Làm sao sống mới mà không đi

Những thầy phải đi xa lộ

Làm sao xây dựng tiến bộ học sinh

và thể hiện họ:

Cô giáo phải bán bia ôm

Ôm ph i h c trò, ăn nói sao đây?

Đi u đau xót và t i nh c nh t c a dân t c trong nh ng năm g n đây là d i s cai tr c a nh ng b óc “u vi t, đ nh cao trí tu ”, nhi u ph n mi n Nam ph i ch p thu n l y ng i ngo i qu c, h u h t là ng i Đài Loan và Nam Hàn, đ có th thoát c nh đói nghèo. T i x ng i, đa s b đ i x nh nh ng nô l tình d c. Ch ng ki n c nh đau lòng này, các chàng trai đ t Vi t đành bùi ngùi than th :

Ti c thay cây qu còn soan

Đ cho đám m i Đài Loan nó trò

và:

Tìm em nh th tìm chim

Chim bay bi n B c, anh tìm bi n Đông

Tìm chi cho ph i m t công

Đài Loan, Hàn Qu c em đông m t r i

Châm bi m và ch trích lãnh t

Là n n nhân c a s cai tr b o tàn, ng i dân, nh t là dân mi n Nam, đã ph i c y đ n m t th khí gi i đ c bi t đ ch ng l i k m nh là thi ca trào phúng. Trong su t 30 năm, nhi u lãnh t c ng s n đã tr thành đ i t ng đ nhân dân “xú xú b p” b ng ca dao châm bi m. Trong nh ng ông này, ngo i tr ông H , ba ông b nh c đ n nhi u nh t là t ng bí th Lê Du n, ch t ch qu c h i Tr ng Chinh, và th t ng Ph m Văn Đ ng, t c nh ng ng i lãnh đ o cao nh t c a đ ng trong 10 năm đ u tiên k t khi mi n Nam th t th , th i k b xem là đen t i nh t c a l ch s dân t c c n đ i.

V i ông H , có khi ca dao là m t bài châm bi m v kh năng lãnh đ o:

Trách ai sinh th h H

Đ cho d n c nh đ v t đi

Có khi là m t bài m a mai v t cách và đ o đ c, nh chuy n bác “ăn c” xong r i b t đàn em “đ v”:

Bác H đ i trí, đ i hi n

Ch i Minh Khai chán, gá li n H ng Phong

Minh Khai ph n gái ch tòng

Bác H sái nh t, H ng Phong sái nhì

Còn v ba ông Đ ng, Du n, Chinh thì tho t đ u là nh ng l i t
cáo nh :

Ông Đ ng, ông Du n, ông Chinh

Vì ba ông y, dân mình l m than

R i đ n s cãm ph n:

Tr ng Chinh, Lê Du n, Văn Đ ng

C ba đ ng lòng gi t ch t con tôi

Cu i cùng là ni m m c:

Tr ng Chinh, Lê Du n, Văn Đ ng

Ba th ng cùng béo, v t lông th ng nào?

- V t lông c đám cho tao!

Có m t chuy n khá khôi hài x y ra trong n i b đ ng c ng s n vào năm 1983. Lúc b y gi đ i t ng Võ Nguyên Giáp b phe Lê Du n và Lê Đ c Th làm nh c, t c h t binh quy n và giao nhi m v ph trách “sinh đ có k ho ch”. Tr c hoàn c nh đ khóc đ c i c a đ i t ng, ng i dân có câu ca dao ch di u:

Ngày x a đ i t ng c m quân

Ngày nay đ i t ng c m qu n ch em

Còn nh ng ch em... vui tính h n thì khúc khích r tai nhau mà b o r ng:

Khi x a tr n th l u đ n

Bây gi đ i t ng b t l.. chúng em

Cu i tháng 6 năm 1991, đ i h i đ i bi u toàn qu c l n th VII c a đ ng b u ông Đ M i làm t ng bí th và c ra m t ban ch p hành trung ng đ ng g m 146 y viên. Sau đ i h i, có m y ông công dân r i vi c, mò m m s u tra lý l ch c a 146 ngài đ nh cao trí tu này thì c n c m i hay ch 10 ph n trăm đ t đ c thành tích v vang là đã hoàn t t b c trung h c. Đ c bi t, đ ng chí t ng bí th thì ho c t b h c ho c b đ u i h c t năm l p ba. B i v y, dân gian có câu ca dao khen đ ng chí r ng:

Gi i a đ ng chí Đ M i

L p ba ch a đ đ ã ng i bí th

M t trong nh ng thành tích đáng t i h c a c ng s n Vi t là t xu t kh u nhân công sang làm lao đ ng t i x ng i vì không

t o n i công ăn vi c làm cho ng i dân. Ch trong năm 2004, nhà c m quy n đã đ a g n 70.000 ng i dân đi làm thuê t i các n c ngoài, h u h t đ n Đài Loan, Nam Hàn, và Mã Lai là nh ng n c có n n kinh t còn kém Vi t Nam th i ch a b h a c ng s n n a th k tr c. T i nh ng xí nghi p thu c nh ng n c này, ng i nhân công Vi t Nam b đ i x nh nh ng nô l c a th i đ i m i. Dân gian bèn có câu châm bi m:

V vang thay lãnh t ta

Đem dân xu t kh u bán ra n c ngoài

So sánh v i th c dân Pháp thu x a, đ ng c ng s n Vi t Nam hôm nay t h i h n nhi u v thành tích bóc l t nhân dân và chi m đ t tài nguyên đ t n c:

Ngày x a gi c Pháp m phu

Ngày nay đ ng bán dân ngu l y t n

Đ ng ta là đ ng c m quy n

Đ ng bán ru ng đ t l y ti n đ ng tiêu

Không nh ng th , đ b o đ m chi c gh lãnh đ o, nh ng ông l n c a đ ng còn đang tâm nh ng m t ph n lãnh th qu c gia cho Trung Qu c. Đi n hình là các hòn đ o thu c qu n đ o Tr ng Sa và Hoàng Sa, cùng m t gi i đ t r ng l n bao g m i Nam Quan và thác B n Gi c c c B c n c ta. Các câu ca dao nêu sau nói lên lòng ph n u t c a nhân dân tr c s ki n này:

Vit Nam Dân Ch C ng Hòa

Cúi đ u dâng đ o Tr ng Sa cho T u

và:

Tiên s c ng s n Vi t Nam

Cu i đ i bán c giang san n c nhà

T ng lai v đâu?

Nhi u ng i Vi t h i ngo i t ng v thăm quê h ng trong nh ng năm g n đây cho r ng Vi t Nam đã ti n m t b c khá dài k t đ i m i, và ánh sáng ngày m t sáng h n c cu i đ ng h m. Tuy nhiên, đây ch là m t nh n đ nh phi n di n căn c trên s phát tri n t i các thành ph l n. Đ ng ý là trong g n hai th p niên qua, sau khi c ng s n tr l i ph n nào quy n t h u cho ng i dân và ch p nh n t do kinh doanh có gi i h n, n n kinh t đã tăng tr ng kho ng b y, tám ph n trăm m i năm. Con s này qu là to l n v i nh ng n c đã phát tri n nh ng không th g i là đáng khích l đ i v i nh ng n c đang c v n lên t n n kinh t l c h u và đang s h u m t kh i l ng nhân công quá r so v i nh ng qu c gia khác. Ngoài ra, ph n l n s phát tri n hi n nay b t ngu n t kho n “vi n tr” c a “khúc ru t ngoài ngàn d m”, t c s ti n các Vi t ki u g i v cho thân nhân và đ u t i Vi t Nam, cũng nh tiêu pha trong các chuy n v thăm quê h ng. Con s này đã lên đ n h n ba t m kim trong năm 2004.

Thêm n a, đi u đáng nói là t i Vi t Nam, tài s n qu c gia không đ c phân chia đ ng đ u vì h u h t trong tay các cán b cao c p và gi i t b n đ liên minh kinh t v i h . Đi đa s nhân dân, nh t là nh ng ng i nông thôn, còn thi u ăn thi u m c m t cách tr m tr ng. N c ta b sa vào vòng lu n qu n không l i thoát. Có quy n thì có ti n và khi có ti n thì gi đ c quy n. Đi u ngh ch lý là vài th p niên sau khi v ng c huênh hoang là đã tiêu di t đ c ch đ phong ki n, thì ngày hôm nay, c ng s n đã bi n xã h i Vi t Nam tr nên phong ki n h n b t c giai đ o n nào trong l ch s . Đau đ n nh t là d i s cai tr c a đ ng, tham nhũng đã d n d n tr thành m t giá tr tiêu c c c a n n văn hóa dân t c, m t t tr ng không ph i m t s m m t chi u có th di t tr , k c khi ch đ c ng s n đã cáo chung.

D i ng n c ch đ o xã h i ch nghĩa, Vi t Nam s đi v đâu? Ng i dân s m no h n ch ng, s h nh phúc h n ch ng? B n, năm th p niên v tr c, dân gian đã v vai ông H mà b o “ày ông, chuy n y còn lâu”. Câu nói y v n chính xác và s còn chính xác cho đ n ngày nào Vi t Nam còn b đ t d i s cai tr c a c ng s n. Ch ng tin, c h i ông Lê Nin thì bi t.

hay, sao l i có chuy n Lê Nin ở đây? Ông y đã “đang t kh e m nh chuy n sang t tr n” t h n tám th p niên r i c mà!

Câu chuy n nh sau:

Năm 1985, c ng s n Vi t Nam cho xây t ng đài Lê Nin cao đ n 5,2 th c trong công viên Chi Lăng, g n qu ng tr ng Ba Đình, t i Hà N i. Ngay sau khi t ng đ c khánh thành, ng i dân Hà N i có bài ca dao nh i theo l i m t bài về ca t ng Lê Nin c a thi nô T H u. Bài ca dao c a nhân dân nh sau:

Ông Lê Nin n c Nga

Sao ông l i đ n v n hoa n c này?

Ông n ng c, ông ch tay

Ông xem nh th n c này c a ông

Ít lâu sau, c ng s n Liên Xô s p đ , ng i dân bèn “h h i” đ c cho nhau nghe b n hi u đính c a bài ca dao trên. M i l n đ c xong l i cùng c i hô h m t cách c c k ... ph n đ ng:

Lê Nin quê n c Nga

C sao l i đ ng v n hoa n c này?

Ông vênh m t, ông ch tay:

- T do, h nh phúc lũ mà còn xa

Kìa xem g ng c a n c Nga

B y m i năm l có ra đ ch gì!

Đ y, ông Lê Nin nói đ y: “t do, h nh phúc lữ mà y còn xa”. Qu là h n sáu th p niên sau khi ch t, đ n ngày c ng s n Liên Xô tan rã, ông Lê Nin m i sáng m t ra.

Ngày hôm nay, g n h t tháng giêng năm 2005, tin t c t bên nhà cho bi t đ ch cúm gà đã tái bùng n t i 23 t nh. Đúng m t năm tr c, b nh đ ch này đã hoành hành trên kh p đ t n c khi n nhi u ng i thi t m ng. Ngay sau khi đ ch gà l ng đ ng thì đ ch heo l i b c phát t i mi n Nam gây bi t bao thi t h i cho dân nghèo. Tr c s ki n này, ng i dân đã kh u truy n cho nhau m t câu ca dao th t đ c s c:

D ch heo n i t i p đ ch gà

Bao gi đ ch đ ng cho bà con vui

Bao gi thì bà con m i đ c vui? Căn c vào m t câu ca dao thu c lo i s m truy n đ c l u hành trong dân gian t vài th p niên tr c thì ngày y không còn xa l m đâu:

Bao gi H c n, Đ ng khô

Chinh r i, Giáp rách, c đ m i yên

Xét v khía c nh ngh thu t, câu s m truy n qu là đ t giá vì “h”, “đ ng”, “chinh”, và “giáp” hi u theo nghĩa đen là “ao h”, “đ ng ru ng”, “cái chiêng” và “áo giáp”. Theo nghĩa bóng thì bao gi các ông H Chí Minh, Ph m Văn Đ ng, Tr ng Chinh, và Võ Nguyên Giáp v ch u ông t Mác thì bà con c n c m i có th an vui. Đ n nay, trong s này ch còn ông Giáp, nh ng đ i t ng nhà ta đã 94 tu i, nh ng n đèn d u leo lét tr c gió, có mu n “c m qu n ch em” nh thu tr c thì cũng ch ng còn đ s c mà c m. Cái ngày “Giáp rách” ch c ch n s x y đ n ch trong nay mai.

* * *

Trong kho tàng văn ch ng truy n kh u Vi t Nam, đa s nh ng câu ca dao đ c truy n đ n hôm nay là nh ng câu ho c gói ghém tình c m con ng i, nh t là tình yêu nam n , ho c ca ng i hình nh đ t n c. R t ít câu ta thán v s b o ng c c a ch đ cũng nh ch trích và chêm bi m gi i c m quy n nh

nh ng câu ca dao th i xã h i ch nghĩa. Đi u này ch ng t c ng s n là ch đ gây nhi u tang th ng nh t cho dân t c chúng ta k t ngày l p qu c.

Tuy nhiên, khi l t b t c tác ph m s u t m ca dao nào đ c xu t b n t i Vi t Nam trong 30 năm qua, chúng ta không bao gi b t g p nh ng câu mang n i dung t ng t nh ng câu trích đ n trong bài này. Nh ng câu ca dao th i hi n đ i đ c đ ng trong nh ng tác ph m y là nh ng câu ca t ng bác và đ ng, ca t ng cu c kháng chi n ch ng Pháp, và cu c chi n ch ng M Ng y. Dĩ nhiên, nh ng câu này đ c sáng tác b i l b i bút c a ch đ . Vì v y, ngoài s hi n di n trong tác ph m, chúng không h đ c l u truy n trong dân gian. Đây là m t l a b p tr ng tráo c a đ ng và l b i bút.

M t thí d đ n hình là năm 1977, ông Vũ Ng c Phan hoàn t t vi c s u t p và tr c tác quy n “T c ng , ca dao, dân ca Vi t Nam”, trong đó có bao g m ph n “Ca dao ch ng M c u n c”, v i nhi u câu về ca ng i bác và đ ng, dài đ n 40 trang sách. Tác ph m này đã đ c nhà c m quy n cho in đ n 10 l n tính đ n năm 1994. Tuy nhiên, v i b n tính l ng thi n hi m th y so v i nh ng ng i c m bút khác đã và đang ph c v ch đ , ông Vũ Ng c Phan đã c n th n ghi tên tác gi c a t ng bài về trong ph n ch ng M c u n c. Là m t h c gi thành danh t đ u th p niên 40, dĩ nhiên ông th a hi u ca dao là m t bài th ng n (th ng là l c bát) t hai câu tr lên do m t ng i làm ra, r i

qua mi ng t ng ng i, d n d n đ c s a đ i (m t cách ng u
nhiên) cho đ n khi đ c hoàn ch nh, t c khi đã ph n nh đích
th c đ c tâm lý qu n chúng. Nh v y, tác gi c a ca dao
chính là dân gian. M t bài th hay về có ghi tên tác gi không
th là m t bài ca dao. Có l tuy hi u nh v y, nh ng ông Vũ
Ng c Phan v n ph i bao g m nh ng bài về này trong ph n ca
dao ch ng M đ th a m n yêu c u c a nh ng ng i lãnh đ o
đ ng.

Ng i vi t hy v ng r ng m t th i đ i m không xa, s có nh ng
v thi t tha v i văn hóa dân t c b công san đ nh các câu ca
dao đã l u hành trong su t th i gian Vi t Nam b đ t đ i ách
c ng s n đ ghi l i trong nh ng tác ph m xu t b n t i h i
ngo i. Nh ng câu ca dao “ngoài lu ng” này m i th c s có giá
tr v c hai ph ng di n văn h c và l ch s . Mai sau, khi đ c
nh ng tác ph m y, nh ng th h t ng lai có th ph n nào
hi u đ c n i kh đ au cha ông h đã ph i gánh ch u, đ h có
c h i đ c làm ng i. Nh ng tác ph m y cũng s khi n các
nhà c m quy n (không c ng s n) sau này ph i đ n đo h n khi
cai tr đ t n c, n u không mu n tr thành “ngàn năm bia
mi ng” nh nh ng ng i c m quy n trong năm th p niên qua.

Và, cu i cùng, ng i vi t cũng hy v ng r ng nh ng th h t ng
lai y, h s không ph i kh s đánh v t v i mi ng c m manh
áo nh cha ông chúng bây gi , h cũng không ph i đ n nh n,
không ph i truy n đi nh ng câu ca dao có nh ng gi t l đ au xót

Trong đời sống văn hóa, những câu ca dao đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của người dân.

Những câu ca dao xưa, xưa có thể nói, nhiều câu ca dao là khác, đó là những câu ca dao thể hiện tình cảm của dân tộc, xưa xưa xưa (đó là xúc động) khi bắt gặp những câu như “Đá mòn những đống mòn, Tào Khê nước chảy vẫn còn trôi”.

Và xưa xưa xưa yêu dân tộc xưa, yêu quê hương xưa: yêu xưa xưa và tha thiết.

Nguyễn Ngọc Báo

24 tháng 1 năm 2005